TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2024/QĐST-DS	*Ninh Hải, ngày 05 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2024/TLST-DS, ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần P. Địa chỉ: Số D, D L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Cao T1 - Giám đốc phòng G. Ông T ủy quyền lại cho ông Huỳnh Ngọc Đ và ông Diệp Thế V tham gia tố tụng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1989 và ông Nguyễn Thái T2, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng bà Nguyễn Thị Mỹ H ông Nguyễn Thái T2 xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền nợ vay tính đến ngày 25/7/2024 là 401.742.197đ (bốn trăm lẻ một triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng một trăm chín mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc: 391.200.000đ, tiền lãi: 10.342.740đ và lãi quá hạn: 199.457đ.

- Vợ chồng bà Nguyễn Thị Mỹ H ông Nguyễn Thái T2 đồng ý tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán tính từ ngày 26/7/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0180/2022/PCR/HĐTD ngày 26/4/2022 và Khế ước nhận nợ số 0180/2022/PCR/KUNN ngày 27/4/2022.

- Vợ chồng bà Nguyễn Thị Mỹ H ông Nguyễn Thái T2 đồng ý tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số 0180/2022/PCR/HĐTC ngày 26/4/2022 giữa vợ chồng bà H ông T2 và Ngân hàng TMCP P đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 37, tờ bản đồ số 15-3 toạ lạc tại khu phố K, thị trấn K, huyện N theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 591826 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh N cấp ngày 15/01/2021 để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trong trường hợp vợ chồng bà Nguyễn Thị Mỹ H ông Nguyễn Thái T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP P thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ vay.

Trong trường hợp tài sản thế chấp đã được xử lý nhưng không đủ trả khoản nợ vay, vợ chồng bà H ông T2 đồng ý tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP P.

- *Về chi phí tố tụng:* vợ chồng bà Nguyễn Thị Mỹ H ông Nguyễn Thái T2 đồng ý chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc là 1.120.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Ngân hàng TMCP P đã nộp đủ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc nên vợ chồng bà H ông T2 phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền 1.120.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- *Về án phí*:

+ Vợ chồng bà Nguyễn Thị Mỹ H ông Nguyễn Thái T2 đồng ý chịu 10.044.000đ (mười triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ H1 lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.489.000 đồng (mười triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0003535 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Thành